

Số: 580/UBND-NV

Tuy Phước, ngày 25 tháng 7 năm 2014

V/v báo cáo tình hình thực hiện  
Quy chế tổ chức và hoạt động  
của thôn, khu phố

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn

Căn cứ Công văn số 2471/BNV-CQĐP ngày 04/7/2014 về việc sơ kết thực hiện Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ “Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố”;

Căn cứ Công văn số 896/SNV-CQ ngày 17/7/2014 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định về việc báo cáo tình hình thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, khu phố;

Nhằm đánh giá kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện các quy định hiện hành về tổ chức, hoạt động của thôn, khu phố ở địa phương báo cáo Sở Nội vụ tỉnh kiến nghị Bộ Nội vụ xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư 04/2012/TT-BNV phù hợp với thực tiễn ở cơ sở;

Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước có ý kiến như sau:

1. UBND các xã, thị trấn báo cáo về tình hình thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, khu phố ban hành kèm theo Quyết định số 05/2014/QĐ-UBND ngày 08/4/2014 của UBND tỉnh gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) **trước ngày 31/7/2014** (theo đề cương báo cáo gửi kèm).

2. Giao Phòng Nội vụ huyện tổng hợp, tham mưu báo cáo tình hình thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, khu phố gửi Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định.

Nhận được Công văn này, yêu cầu UBND các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện theo qui định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Huệ

## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Quyết định số 05/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Khái quát một số đặc điểm về vị trí địa lý, diện tích, dân số, số đơn vị hành chính cấp xã, số thôn, khu phố.
- Dân tộc, tôn giáo, đặc thù của địa phương...

### II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN

#### 1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

- Công tác quán triệt, tuyên truyền, vận động nhân dân nhằm thống nhất về nhận thức, tư tưởng trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với tổ chức và hoạt động của thôn, khu phố.

#### 2. Kết quả thực hiện

a) Thực trạng về tổ chức và hoạt động của thôn, khu phố:

- Về tổ chức:
  - + Tổng số thôn (làng, ấp, buôn, bản) hiện có;
  - + Tổng số khu phố (khối phố, khu vực) hiện có;
  - + Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố hiện có (ghi cụ thể tổng số theo từng chức danh):

Chức danh hoạt động không chuyên trách ở thôn	Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố và số người được hưởng phụ cấp theo QĐ số 45/2013/QĐ-UBND				Tổng số Già làng (nếu có)		Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố	
	Ở thôn		Ở khu phố					
	Tổng số	Số người được hưởng phụ cấp	Tổng số	Số người được hưởng phụ cấp	Tổng số	Số Già làng kiêm Trưởng thôn (làng)	Mức thấp nhất (tính theo hệ số)	Mức cao nhất (tính theo hệ số)
1	2	3	4	5	6	7	8	9



+ Việc tổ chức bầu Trưởng, Phó thôn, khu phố (số lượng, nhiệm kỳ, quy trình, thủ tục,...);

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố; số lượng người tham gia, số lượng lớp đã mở và lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng chủ yếu.

- Về hoạt động của thôn, khu phố:

+ Họp thôn, khu phố (nội dung, thời gian, địa điểm, thuận lợi, khó khăn,...);

+ Những việc chủ yếu thôn, khu phố phải làm (nội dung tự quản, nội dung theo yêu cầu của cấp xã, huyện, tỉnh);

+ Công tác bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng, Phó thôn, khu phố;

+ Những việc chủ yếu Trưởng, Phó thôn, khu phố phải làm.

- Về chế độ, chính sách và cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của thôn, khu phố (nhà sinh hoạt cộng đồng, trang thiết bị, nơi làm việc...);

- Kết quả thực hiện các nội dung khác (nếu có).

b) Đánh giá chung và nguyên nhân tồn tại:

- Kết quả đạt được;

- Tồn tại, khó khăn, vướng mắc;

- Nguyên nhân.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**